TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày 22- 8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Thu

Ông Nguyễn Văn Hương

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Hải Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3-Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Trung Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Việt D, sinh năm 1997 tại Ninh Bình. Nơi thường trú: Số 12 C20 phường T (từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 là phường T), quận H, thành phố Hải Phòng (nay là số A C phường H, thành phố Hải Phòng) ; nơi ở hiện nay: Khu B, phường T (từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 là phường T), quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Khu B, phường H, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bến H (đã chết) và bà Trần Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 17/10/2024; tạm giam ngày 26/10/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, lực lượng Công an quận H phát hiện tại nhà ở Khu vực Bờ Đầm B, phường T (từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 là phường

T), quận H, thành phố Hải Phòng; (từ ngày 01/7/2025 đến nay là Khu vực Bờ Đầm B, phường H, thành phố Hải Phòng) có nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại căn nhà nêu trên, lực lượng chức năng phát hiện Trần Việt D có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ các tang vật như sau:

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được gấp, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy), 01 ống hút màu đen bám dính chất bột màu trắng (nghi là ma túy) - mẫu QT01;

- 01 túi nilon mép dán màu đỏ trong có chứa các viên nén màu xanh (nghi là ma túy) - mẫu QT02;

- 03 túi dạng nhựa đều dán kín, màu trắng, có chữ "Tesla Motors", bên trong đều chứa chất bột (nghi là ma túy) - mẫu QT03;

- 01 điện thoại iPhone màu trắng đã qua sử dụng và 1.000.000 (một triệu) đồng tiền mặt.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Việt D khai nhận: Do bản thân không có việc làm và thu nhập nên D nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời. Qua quen biết đối tượng có tài khoản Facebook tên "Chung T1", D đã liên hệ mua 6.000.000 đồng được 03 gói ma túy "nước vui" với giá 2.000.000 đồng/gói, mục đích sẽ bán lại với giá 2.500.000 đồng/gói, giao dịch thành công sẽ hưởng lời 500.000 đồng/gói. Đến ngày 14/10/2024, D tiếp tục mua của "Chung T1" mua 4.800.000 đồng được 30 viên ma túy tổng hợp với giá 160.000 đồng/viên để bán kiếm lời, đồng thời được C cho 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine. Cùng ngày, D đã bán được 03 viên ma túy tổng hợp cho người tên T2 (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) với giá 250.000 đồng/viên (thu 750.000 đồng tiền mặt, hưởng lời 270.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết). Số ma túy còn lại gồm 03 gói "nước vui" và 27 viên ma túy tổng hợp, D cất giấu tại nhà để tiếp tục bán cho khách kiếm lời. Tối ngày 16/10/2024, D lấy túi ma túy Ketamine được C cho đổ vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và dùng ống hút màu đen có sẵn, tự sử dụng một mình nhưng chưa hết. Lượng ma túy còn lại trên tờ tiền cùng ống hút được D đặt trên bàn. Tới khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, Trần Việt D bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng như nêu trên.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Trần Việt D cho kết quả dương tính với chất ma túy Ketamine.

Tiến hành giám định đối với số ma túy thu giữ được tại T, kết quả:

- Tại Bản Kết luận giám định số 1221/KL-KTHS ngày 23/10/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận:

Chất bột màu trắng của mẫu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,40 gam, loại: Ketamine;

Các viên nén màu xanh của mẫu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,71 gam, loại: MDMA;

Chất bột màu vàng của mẫu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 12,57 gam, loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine, C1 và N.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung khối lượng các chất ma túy còn lại của mẫu QT03

Tại Kết luận giám định số 9239/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của V Bộ C2 kết luận: Khối lượng chất ma túy Methamphetamine, MDMA, Ketamine, C1 và N trong 9,60 gam chất bột hoàn lại của mẫu QT03 gửi giám định lần lượt là: 0,004 gam; 0,331 gam; 0,006 gam; 0,020 gam và 0,021 gam.

Tại văn bản số 2295/C09-TT2 ngày 01/8/2025 của V Bộ C2 về việc giải thích kết luận giám định: Căn cứ Kết luận giám định số 9239/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của V, Bộ C2 thể hiện: Chất còn lại trong 9,60 gam mẫu chất bột QT03 gồm: (tinh bột, bột tartar, đường phẩm màu) đều không phải là chất ma túy (chất pha trộn), tổng khối lượng là 9,218 gam.

Như vậy, khối lượng các chất ma túy Methamphetamine, MDMA, Cocaine, Ketamine và N trong 12,57 gam chất bột màu vàng của mẫu QT03 lần lượt là 0,005 gam; 0,433 gam; 0,026 gam, 0,008 gam và 0,028 gam; số lượng 12,07 gam còn lại không phải ma túy (chất pha trộn).

Quá trình điều tra, Trần Việt D còn khai nhận về lần phạm tội khác, cụ thể như sau: Ngày 18/5/2024, D được Đỗ Thị T3 (sinh năm 1996, nơi ở hiện tại: phường T, thành phố T, thành phố Hải Phòng) liên hệ qua T4 hỏi mua 02 gam ma túy Ketamine, 03 viên ma túy tổng hợp và hẹn giao dịch tại ngõ B T, Đ, H, Hải Phòng. D đến khu vực đường T, L, Hải Phòng, mua của một người đàn ông không quen biết 02 gam ma túy Ketamine, 03 viên ma túy tổng hợp với giá 2.450.000 đồng. Sau đó, D tới địa điểm đã hẹn và giao được ma túy cho T3. D được Thêm chuyển khoản thanh toán 2.950.000 đồng tiền ma túy, hưởng lời 500.000 đồng. Lời khai đó hoàn toàn phù hợp với lời khai của T3, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra trên địa bàn quận H, Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã khởi tố bổ sung vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Việt D và Quyết định tách vụ án hình sự về hành vi bán trái phép ma túy cho Đỗ Thị T3. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An đã ra Quyết định chuyển vụ án hình sự nêu trên tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H để nhập vụ án và điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Trần Việt D khai nhận như nội dung trên.

Bản Cáo trạng số 113/CT-VKSHB ngày 17/6/2025 Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3-Hải Phòng) truy tố Trần Việt D về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi mua bán trái phép ma túy mục đích để kiếm lời như nội dung trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Việt D và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử

phạt Trần Việt D mức án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy dán kín trong có các mẫu giám định còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong 1221MT/PC09 của Phõng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố H; 01 (một) bì giấy dán kín trong có các mẫu giám định còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 1221MT-A/PC09 của Phòng K- Công an thành phố H; 01 (một) bì giấy dán kín trong có đối tượng sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại có dấu niêm phong số 9239/KL-KTHS của V- Bộ C2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định trong bì giấy niêm phong số 1221MT-B/PC09 của Phòng K- Công an thành phố H sau khi được giám định bổ sung).

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone và 1.000 đồng (một nghìn đồng).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 750.000 đồng bán ma túy ngày 14/10/2024 và số tiền 2.950.000 đồng bán ma túy ngày 18/5/2024 để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trả lại bị cáo số tiền 1.000.000 đồng, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Hải Phòng) và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/10/2024 Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Trần Việt D đang cất giấu ở nhà tại Khu B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Khu B, phường H, thành phố Hải Phòng) 27 viên ma túy tổng hợp và 03 gói ma túy " nước

vui" nhằm mục đích để bán kiếm lời. Qua giám định trong 27 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 9,71 gam, loại MDMA và 03 gói ma túy " nước vui" có khối lượng 12,57 gam (trong đó Methamphetamine có khối lượng 0,005 gam; MDMA có khối lượng 0,433 gam; Cocaine có khối lượng 0,026 gam; Ketamine có khối lượng 0,008 gam và N có khối lượng 0,028 gam; số lượng 12,07 gam còn lại là chất pha trộn không phải là ma túy). Việc Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Hải Phòng) truy tố bị cáo đối với cả lượng 12,07 gam là chất pha trộn không phải là ma túy là chưa đủ cơ sở. Hội đồng xét xử xác định tổng lượng ma túy bị cáo cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời là: MDMA: 10,143 gam; Methamphetamine: 0,005 gam; Cocaine: 0,026 gam; Ketamine: 0,008 gam; Nimetazepam: 0,028 gam; chiếm tỷ lệ 33,94%. Ngoài ra trước đó vào ngày 18/5/2024 Trần Việt D đã bán ma túy loại Ketamine và ma túy tổng hợp cho Đỗ Thị T3 với giá 2.950.000 đồng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo để nộp Ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 (một) bì giấy dán kín trong có các mẫu giám định còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong 1221MT/PC09 của Phõng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố H; 01 (một) bì giấy dán kín trong có các mẫu giám định còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 1221MT-A/PC09 của Phòng K- Công an thành phố H; 01 (một) bì giấy dán kín trong có đối tượng sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại có dấu niêm phong số 9239/KL-KTHS của V- Bộ C2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định trong bì giấy niêm phong số 1221MT-B/PC09 của Phòng K- Công an thành phố H sau khi được giám định bổ sung) xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng của Trần Việt D xét là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản

1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với số tiền 1.000 đồng (một nghìn đồng) bị cáo cho ma túy vào để sử dụng nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hánh án.

[11] Đối với số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo bán ma túy ngày 14/10/2024 và số tiền 2.950.000 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo bán ma túy ngày 18/5/2024 xét đây là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với đối tượng có tài khoản Facebook " Chung T1" bán ma túy cho bị cáo và đối tượng có tài khoản Facebook "Trung Vũ" mua ma túy của bị cáo, hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý, HĐXX không xét.

[13] Đối với người lái xe taxi chở bị cáo đi mua ma túy tại khu vực đường T, L, Hải Phòng rồi chở bị cáo đi giao ma túy cho Đỗ Thị T3, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch, bị cáo D khai không nói gì với người này về việc đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xét.

[14] Đối với lượng ma túy còn lại là 0,40 gam Ketamine bị cáo khai mục đích để sử dụng nhưng bị cáo chưa sử dụng hết thì bị thu giữ, không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Việt D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[15] Đối với hành vi của Đỗ Thị T3 là người mua ma túy của bị cáo D, T3 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H và Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng khởi tố, truy tố và Tòa án nhân dân quận Hải An đã xét xử Thêm 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy HĐXX không xem xét.

[16] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Việt D phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Trần Việt D 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17 tháng 10 năm 2024.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy dán kín trong có các mẫu giám định còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong 1221MT/PC09 của Phõng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố H;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy dán kín trong có các mẫu giám định còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 1221MT-A/PC09 của Phòng K- Công an thành phố H;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy dán kín trong có đối tượng sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại có dấu niêm phong số 9239/KL-KTHS của V- Bộ C2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định trong bì giấy niêm phong số 1221MT-B/PC09 của Phòng K- Công an thành phố H sau khi được giám định bổ sung).

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng của Trần Việt D.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 06 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3- Hải Phòng)).

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 1.000 đồng (một nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận tài sản ngày 09/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Kho bạc Nhà nước H1; bảng kê nhập tài sản quý ngày 09/6/2025 và phiếu nhập kho ngày 09/6/2025).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) bán ma túy ngày 14/10/2024 và số tiền 2.950.000 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) bán ma túy ngày 18/5/2024 để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên lai thu tiền số 0010213 ngày 09/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3-Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Việt D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 3-Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an Tp Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường Hồng Bàng, Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tuyết Hồng